

Bản án số: 105/2022/HS-ST

Ngày: 24-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lâm Thanh Tiền

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Văn Cư

Ông Đoàn Hồng Hải

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Tùng Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 138/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hồng Thảo N (tên gọi khác: T)**, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: SS1K đường L, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quốc T; con bà: Hồng Thị Minh N; Chưa có chồng; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/8/2011 bị Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Xả nước thải chưa qua xử lý gây ô nhiễm môi trường” với chức vụ giám đốc Công ty TNHH TMDV Sáu Mươi Tám Lộc Phát, ngày 30/8/2011 đã nộp phạt đủ số tiền 5.000.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

*Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1972; Nơi cư trú: 197C đường T, Phường H, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Luật sư Trần Trung Tính, Công ty Luật Hợp danh 2P Law Firm, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng Thảo N và ông Lê Hữu P (không rõ lai lịch) sống với nhau như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) từ năm 2020, cả hai có 01 người con chung nhưng không đăng ký khai sinh. Vào ngày 01/01/2022 do biết ông P có mối quan hệ làm ăn với bà Nguyễn Thị Thu T, địa chỉ 197C Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5 và biết ông P đang ở nhà bà T nên khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/01/2021 N kêu 01 nam thanh niên tên Nhân (không rõ lai lịch, là người làm chung với N) dùng xe gắn máy chở N đi đến nhà số 197C Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5 để tìm gặp ông P. Mục đích của N đến gặp để yêu cầu ông P chu cấp tiền và làm giấy khai sinh cho con. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày N cùng Nhân đến nhà 197C Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5 thì gặp bà T vừa đi làm về đứng trước cửa nhà. Lúc này, N đến gặp bà T và hỏi ông P đang ở đâu thì bà T nói N là người cướp chồng nên N bức tức và dùng nón bảo hiểm đánh hương từ trên xuống vào đầu, mặt và tay bà T nhiều cái gây thương tích cho bà T. Sau khi đánh bà T xong N và Nhân bỏ đi. Bà T đi đến Bệnh viện khám, sau đó điều trị tại nhà.

Ngày 13/01/2022, bà Nguyễn Thị Thu T cung cấp giấy chứng nhận thương tích và làm đơn yêu cầu xử lý hình sự vụ việc nêu trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Hồng Thảo N đã khai nhận hành vi dùng nón bảo hiểm gây thương tích cho bà Nguyễn Thị Thu T như đã nêu trên. N khai chỉ có N dùng nón bảo hiểm đánh bà T nhiều cái vào đầu, mặt và tay bà T, ngoài ra không sử dụng hung khí nào khác. N khai một mình gây thương tích cho bà T, không có ai khác cùng tham gia. Đối với nam thanh niên tên Nhân, N khai kêu Nhân chở N đi công việc, không rủ Nhân đi đánh nhau.

Bà Nguyễn Thị Thu T là người bị hại trình bày sự việc như nội dung vụ án đã nêu trên. Ngoài ra, bà T khai không quen biết N, N liên tục nói Thanh cướp chồng của N, Thanh không nói N là người cướp chồng để dẫn đến bị N dùng nón bảo hiểm đánh. T không nhận dạng được ai đi cùng N. Đối với ông Lê Hữu P, Thanh khai có quen biết và có ăn chung với T (buôn bán thuốc tây). Ông P không ở nhà Thanh và không có mối quan hệ tình cảm gì với T.

Tiến hành cho Nguyễn Hồng Thảo N và Nguyễn Thị Thu T đối chất, kết quả cả hai giữ N lời khai của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 142/TgT.22 ngày 08/3/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

*Theo Bệnh án cấp cứu Bệnh viện Chợ Rẫy khám ngày 02/01/2022 và Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 03/01/2022:*

- Đa chấn thương phần mềm vùng đầu mặt đã được điều trị hiện:

+ Không còn sưng vùng trán trái, vùng cằm, vùng gò má trái.

*Thông tư 22/2019/TT-BTY không quy định tỷ lệ về sưng mô mềm. Nghi ngờ nhiều do vật tày tác động gây ra.*

+ Còn một vết tăng sắc tố vùng trán trái trong tóc kích thước 2x0,5 (ảnh 1) ổn định. Có tỷ lệ 0,5 % (không phải năm phần trăm). Chấn thương do vật tày có cạnh tác động gây ra.

+ Còn một vết tăng sắc tố vùng gò má trái kích thước 1,2x0,1cm (ảnh 2) ổn định. Có tỷ lệ 1,5% (một phẩy năm phần trăm). Chấn thương do vật tày có cạnh tác động

-Chấn thương gây sưng bầm mu bàn tay hai bên đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích, tình trạng ổn định. Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định tỷ lệ về sưng bầm. Nghi ngờ nhiều do vật tày tác động gây ra

-Chấn thương gây sưng bầm mô mềm vùng vai trái đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích, tình trạng ổn định

*Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định tỉ lệ về sưng bầm*

*Nghi ngờ nhiều do vật tay tác động gây ra*

2. Theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (hai phần trăm).

3. Kết luận khác: Chiếc nón bảo hiểm do quý cơ quan cung cấp có thể gây ra chấn thương trên.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) nón bảo hiểm; 01 (một) USB ghi nhận sự việc cố ý gây thương tích vào ngày 01/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 85/CT-VKSQ5 ngày 20/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Thảo N về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ N quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hồng Thảo N về tội: “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 134; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Thảo N với mức án tù 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết; về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm và lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) USB ghi nhận sự việc cố ý gây thương tích vào ngày 01/01/2022.

Luật sư Trần Trung Tính trình bày bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hồng Thảo N mang tính chất côn đồ nên đề nghị xử lý nghiêm; về trách nhiệm dân sự phía bị hại hiện nay chưa có yêu cầu.

Bà Nguyễn Thị Thu T có ý kiến thống nhất với trình bày của Luật sư và không bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ N quan điểm đề nghị và không có ý kiến tranh luận thêm.

Bị cáo Nguyễn Hồng Thảo N không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Nguyễn Hồng Thảo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, bản kết luận giám định pháp y, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Hồng Thảo N đã có đã có hành vi dùng nón bảo hiểm là vật cứng, tày được coi là hung khí nguy hiểm đánh trúng vào vùng đầu, mặt và tay của bà Nguyễn Thị Thu T dẫn đến bà T bị

chấn thương với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02% (hai phần trăm). Do đó, hành vi của bị cáo N đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết hành vi sử dụng nón bảo hiểm là hung khí nguy hiểm, đánh vào cơ thể người khác gây thương tích là vi phạm pháp luật, nhưng vì có sự mâu thuẫn về tình cảm nam nữ mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo N phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong thời gian tại ngoại không có vi phạm gì, có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm ổn định và hiện đang nuôi dưỡng các người con và có người con dưới 36 tháng tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét cho bị cáo N được áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Do các bị cáo N còn khó khăn về kinh tế nên Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về ý kiến trình bày của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị xem xét hành vi của bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là không có cơ sở, vì bị cáo và bị hại có sự mâu thuẫn trong quan hệ tình cảm nam nữ dẫn đến sự việc gây thương tích. Việc Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý nghiêm đối với bị cáo N, Hội đồng xét xử ghi nhận và xử lý theo quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo như đã nhận định ở trên.

[8] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[9] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) nón bảo hiểm là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) USB ghi nhận sự việc cố ý gây thương tích vào ngày 01/01/2022 hiện đang được lưu theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 134; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Thảo N 01 (một) năm Cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng Thảo N cho Ủy ban nhân dân Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19/2022/HSST-LCĐKNCT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo N cho đến khi bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm.

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) USB ghi nhận sự việc cố ý gây thương tích vào ngày 01/01/2022.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Phòng PV 06- Công an TPHCM;
- UBND Phường 5, Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Thanh Tiền**